

Số: /KH-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Công văn số 5520/KH-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc thực hiện Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Các cơ sở giáo dục công lập triển khai và tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho viên chức và người lao động của đơn vị biết và thực hiện.

2. Tiếp tục kế thừa những thành tựu về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM đã đạt được trong thời gian qua, đồng thời đưa ra các giải pháp hữu hiệu, phân công cụ thể, rõ ràng góp phần chỉ đạo, điều hành thực hiện thành công các mục tiêu xây dựng NTM đã đề ra của giai đoạn 2021-2030 và định hướng đến năm 2050.

3. Xây dựng kế hoạch thực hiện và phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh trong đơn vị biết chủ trương chung của địa phương, nhằm tạo sự đồng thuận cao trong xã hội để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

II. Các chỉ tiêu cụ thể:

1. Đến năm 2025

- Huy động trẻ 0- 2 tuổi vào nhà trẻ đạt 25%; trẻ 3- 5 tuổi vào MG đạt 90%; riêng trẻ 5 tuổi đến trường trên 99%.

- Huy động trẻ trong độ tuổi tiểu học đi học đạt 100%. Học sinh hoàn thành chương trình TH đạt 99%.

- Huy động trẻ trong độ tuổi trung học cơ sở đi học đạt 99%. Học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt 99%.

- 100% đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định trước khi bổ nhiệm.

- 100% cán bộ quản lý trường Mầm non đạt trình độ từ cao đẳng trở lên; 100% cán bộ quản lý trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THPT) đạt

trình độ đại học trở lên (trong đó 50% cán bộ quản lý THPT đạt trình độ thạc sĩ trở lên).

- 100% cán bộ quản lý trường học được bồi dưỡng trung cấp lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm.

- 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên và đủ điều kiện để xếp hạng chức danh nghề nghiệp.

- 45% cán bộ quản lý ở Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt trình độ thạc sĩ trở lên. Cán bộ quản lý được tham gia bồi dưỡng quản lý nhà nước theo kế hoạch hàng năm.

- 97% giáo viên Mầm non có trình độ cao đẳng trở lên, 85% giáo viên Tiểu học đạt trình độ đại học trở lên, 95% giáo viên THCS đạt trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên THPT đạt trình độ đại học trở lên (24% đạt trình độ thạc sĩ trở lên).

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên và đủ điều kiện để xếp hạng chức danh nghề nghiệp.

2. Đến năm 2030

- Huy động trẻ 0- 2 tuổi vào nhà trẻ đạt 30%; trẻ 3- 5 tuổi vào MG đạt 95%; riêng trẻ 5 tuổi đến trường 100%.

- Huy động trẻ trong độ tuổi tiểu học đi học đạt 100%. Học sinh hoàn thành chương trình TH đạt trên 99%.

- Huy động trẻ trong độ tuổi trung học cơ sở đi học đạt trên 99%. Học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt trên 99%.

- 100% đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định trước khi bổ nhiệm.

- 100% cán bộ quản lý trường Mầm non đạt trình độ từ cao đẳng trở lên; 100% cán bộ quản lý trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THPT) đạt trình độ đại học trở lên (trong đó 60% cán bộ quản lý THPT đạt trình độ thạc sĩ trở lên).

- 100% cán bộ quản lý trường học được bồi dưỡng trung cấp lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm.

- 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên và đủ điều kiện để xếp hạng chức danh nghề nghiệp.

- 50% cán bộ quản lý ở Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt trình độ thạc sĩ trở lên. Cán bộ quản lý được tham gia bồi dưỡng quản lý nhà nước theo kế hoạch hàng năm.

- 100% giáo viên Mầm non có trình độ cao đẳng trở lên, 100% giáo viên Tiểu học đạt trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên THCS đạt trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên THPT đạt trình độ đại học trở lên (30% đạt trình độ thạc sĩ trở lên).

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên và đủ điều kiện để xếp hạng chức danh nghề nghiệp.

3. Đến năm 2050

- Huy động trẻ 0- 2 tuổi vào nhà trẻ đạt 40%; trẻ 3- 5 tuổi vào MG đạt 99%; riêng trẻ 5 tuổi đến trường 100%.

- Huy động trẻ trong độ tuổi tiểu học đi học đạt 100%. Học sinh hoàn thành chương trình TH đạt trên 99%.

- Huy động trẻ trong độ tuổi trung học cơ sở đi học đạt trên 99%. Học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt trên 99%.

- 100% đội ngũ cán bộ quản lý đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn theo quy định trước khi bổ nhiệm.

- 100% cán bộ quản lý trường Mầm non đạt trình độ từ cao đẳng trở lên; 100% cán bộ quản lý trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THPT) đạt trình độ đại học trở lên (trong đó 80% cán bộ quản lý THPT đạt trình độ thạc sĩ trở lên).

- 100% cán bộ quản lý trường học được bồi dưỡng trung cấp lý luận chính trị và nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm.

- 100% cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên và đủ điều kiện để xếp hạng chức danh nghề nghiệp.

- 60% cán bộ quản lý ở Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt trình độ thạc sĩ trở lên. Cán bộ quản lý được tham gia bồi dưỡng quản lý nhà nước theo kế hoạch hàng năm.

- 100% giáo viên Mầm non có trình độ cao đẳng trở lên, 100% giáo viên Tiểu học đạt trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên THCS đạt trình độ đại học trở lên, 100% giáo viên THPT đạt trình độ đại học trở lên (40% đạt trình độ thạc sĩ trở lên).

- 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, trong đó 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại khá trở lên và đủ điều kiện để xếp hạng chức danh nghề nghiệp.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Đổi mới công tác QLGD, tăng quyền tự chủ và trách nhiệm

- Thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị trong việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ CBQL.

- Thực hiện công khai hoá về chất lượng giáo dục, nguồn lực cho giáo dục và tài chính của các cơ sở giáo dục, thực hiện giám sát xã hội đối với chất lượng và hiệu quả giáo dục. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và thực hiện quản lý nhân sự theo vị trí việc làm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; hình thành nhiều kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của tổ chức, cá nhân về thực trạng giáo dục trên địa bàn tỉnh. Xử lý, giải quyết dứt điểm các hiện tượng tiêu cực, gây bức xúc trong lĩnh vực GD-ĐT.

- Tăng cường công tác thanh tra thường xuyên, định kỳ; thanh tra các kỳ thi; kiểm tra, chấn chỉnh các tiêu cực, sai phạm trong hoạt động giáo dục nhất là trình trạng dạy thêm, học thêm; đào tạo liên thông, liên kết không đúng quy định. Thực

hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; coi trọng công tác thi đua.

- Xây dựng các tổ chức đảng, đoàn thể trong ngành trong sạch vững mạnh.

2. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD-ĐT

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1206/KH-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2021-2025;

- Tổ chức rà soát, đánh giá năng lực thực tiễn, cơ cấu đội ngũ CBQL, GV, NV toàn ngành để có kế hoạch bố trí, sắp xếp phù hợp. Nâng cao trình độ lý luận chính trị, phẩm chất, đạo đức lối sống và chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, GV, NV; nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử của đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục trong giai đoạn mới;

- Tiếp tục thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBQL, GV, NV trong ngành. Tăng cường liên kết đào tạo, đẩy mạnh hợp tác, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học trong lĩnh vực GD-ĐT. Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các cơ sở giáo dục trong và ngoài tỉnh.

3. Tiếp tục điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới GD-ĐT, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 2271/KH-UBND ngày 22/5/2018 về tổ chức, sắp xếp lại hệ thống cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2018-2020 và đến năm 2030; kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021- 2025; kế hoạch xây dựng xã hội học tập tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục điều chỉnh và phát triển mạng lưới trường, lớp theo hướng đồng bộ và tập trung, đảm bảo yêu cầu phát triển về quy mô, chất lượng GD-ĐT của các cơ sở GDMN, phổ thông, GDTX trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tập trung hoàn thiện mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực của tỉnh.

4. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất - kỹ thuật trường học

Tham mưu, điều chỉnh quy hoạch phát triển trường lớp, đầu tư cơ sở vật chất cho các trường mầm non, phổ thông công lập đáp ứng theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

- Tham mưu củng cố Hội đồng giáo dục các cấp; phối hợp tốt với các cấp hội, đoàn thể; phát huy vai trò Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Cựu giáo chức, Hội Khuyến học,... nhằm xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các chính sách về hỗ trợ cho học sinh, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh khó khăn; khuyến khích đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển GD-ĐT tỉnh nhà. Tiếp tục phát triển các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh, sinh viên nghèo học giỏi.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp; khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có uy tín thành lập, liên doanh, liên kết đầu tư cơ sở vật chất, liên kết đào tạo, chuyển giao công nghệ cho

các trường, các cơ sở giáo dục ở các ngành học, cấp học.

- Vận động, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục. Thực hiện tốt 3 môi trường giáo dục: nhà trường, gia đình và xã hội. Tạo cơ hội cho mọi người, mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tiến tới một xã hội học tập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của ngành giáo dục cho các cấp lãnh đạo theo qui định hiện hành.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị (phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương), chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo định kỳ về Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị và thực hiện báo cáo định kỳ về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là kế hoạch triển khai cụ thể hóa Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của ngành Giáo dục và Đào tạo để Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn triển khai thực hiện./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố (để thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (để thực hiện);
- Ban Giám đốc (để biết);
- Website Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

La Thị Thúy

